

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn Q 1, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Chị Trần Thị N**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Q 1, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 25/8/2010 và cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 08/10/2012 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Trần Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị N đều xác định anh chị không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn anh H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001510 ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn; Anh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Trần Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
 - UBND xã MB, huyện Yên Sơn
- nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thuỷ

